



**DANH SÁCH 47 CẶP VỢ CHỒNG VÔ SINH, HIỂM MUỘN  
CÓ VẤN ĐỀ VỀ BỆNH DI TRUYỀN**

**ĐƯỢC DUYỆT HỖ TRỢ KINH PHÍ LÀM THỤ TINH TRONG ỐNG NGHIỆM (IVF)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-BVNB-KHTH ngày 10/10/2025 của Giám đốc Bệnh viện Bưu điện)*

| Stt | Họ và tên vợ        | Năm sinh vợ | Họ và tên chồng   | Năm sinh chồng | Địa chỉ             |
|-----|---------------------|-------------|-------------------|----------------|---------------------|
| 1   | Lê Thị Thùy Vân     | 1994        | Trịnh Quốc Chung  | 1990           | Thành phố Hải Phòng |
| 2   | Tăng Thị Liên       | 2001        | Bùi Đức Vũ        | 1991           | TP. Hải Phòng       |
| 3   | Trần Thị Việt Chinh | 1997        | Hoàng Tuấn Anh    | 1993           | Tỉnh Hưng Yên       |
| 4   | Nguyễn Thị Nhài     | 1992        | Nguyễn Mạnh Quyết | 1989           | Tỉnh Ninh Bình      |
| 5   | Nguyễn Thị Mai      | 1990        | Trần Quốc Thắng   | 1988           | Tỉnh Nghệ An        |
| 6   | Nguyễn Thị Hiền     | 1986        | Trần Trung Nghĩa  | 1982           | Tỉnh Hưng Yên       |
| 7   | Bùi Thị Nghi        | 1994        | Trương Công Phong | 1996           | Tỉnh Thanh Hóa      |
| 8   | Nguyễn Thị Hồng     | 1986        | Đồng Nguyên Vĩnh  | 1990           | Tỉnh Ninh Bình      |
| 9   | Võ Thị Hải Hà       | 1991        | Trần Văn Hùng     | 1990           | Thành phố Hà Nội    |
| 10  | Nguyễn Thu Phương   | 2001        | Nông Quốc Khánh   | 1996           | Tỉnh Tuyên Quang    |
| 11  | Nguyễn Thị Hằng Nga | 1990        | Bùi Văn Kiểm      | 1985           | Tỉnh Phú Thọ        |
| 12  | Trần Thị Loan       | 1986        | Nguyễn Thế Nam    | 1985           | Thành phố Hà Nội    |
| 13  | Lò Thị Yên          | 2002        | Lò Văn Tộ         | 1988           | Tỉnh Lai Châu       |
| 14  | Đinh Hồng Nhung     | 1993        | Nông Văn Đức      | 1991           | Tỉnh Cao Bằng       |
| 15  | Lê Thùy Trang       | 1988        | Trần Thanh Hà     | 1991           | Thành phố Hà Nội    |



th

|    |                       |      |                    |      |                     |
|----|-----------------------|------|--------------------|------|---------------------|
| 16 | Cao Thị Nụ            | 1988 | Phạm Thanh Sơn     | 1983 | Tỉnh Ninh Bình      |
| 17 | Trần Thị Bảo Ngọc     | 1997 | Phạm Văn Mạnh      | 1994 | Tỉnh Thanh Hóa      |
| 18 | Nông Thị Hành         | 1998 | Hoàng Văn Đạt      | 1997 | Tỉnh Lạng Sơn       |
| 19 | Trương Thị Kim Liên   | 1995 | Trương Xuân Nam    | 1994 | Tỉnh Ninh Bình      |
| 20 | Hà Thị Hồng Giang     | 1995 | Hà Văn Lợi         | 1995 | Tỉnh Phú Thọ        |
| 21 | Lường Thị Thủy        | 2001 | Lò Văn Đạt         | 1996 | Tỉnh Sơn La         |
| 22 | Nguyễn Thị Anh        | 1994 | Lương Văn Đức      | 1994 | Tỉnh Lạng Sơn       |
| 23 | Mai Thị Ánh           | 1995 | Nguyễn Xuân Trường | 2000 | Thành phố Hải Phòng |
| 24 | Dương Thị Lan         | 1995 | Nguyễn Đắc Tùng    | 1990 | Tỉnh Bắc Ninh       |
| 25 | Bùi Thị Thắm          | 1996 | Chu Thế Cường      | 1995 | Thành phố Hải Phòng |
| 26 | Nguyễn Thị Thanh Thúy | 1993 | Phan Duy Tân       | 1991 | Thành phố Hải Phòng |
| 27 | Nguyễn Phương Loan    | 1990 | Bùi Văn Cường      | 1989 | Thành phố Hà Nội    |
| 28 | Phan Thị Thủy         | 1991 | Nguyễn Quang Phong | 1986 | Tỉnh Điện Biên      |
| 29 | Đặng Thị Duyên        | 1995 | Nông Anh Tuấn      | 1990 | Tỉnh Cao Bằng       |
| 30 | Vũ Thị Ngoan          | 1991 | Trần Đức Vinh      | 1987 | Tỉnh Quảng Ninh     |
| 31 | Trương Thị Phương     | 2001 | Đoàn Văn Phương    | 1995 | Thành phố Hải Phòng |
| 32 | Hà Thị Hồng Gấm       | 1988 | Lương Văn Cường    | 1984 | Thành phố Hải Phòng |
| 33 | Bùi Thị Phương Thảo   | 2002 | Bùi Tiến Dũng      | 1997 | Tỉnh Phú Thọ        |
| 34 | Quách Thị Thanh Tâm   | 1996 | Màu Tiến Tùng      | 1994 | Tỉnh Phú Thọ        |
| 35 | Nguyễn Thị Lê         | 1996 | Vũ Đình Tú         | 1993 | Tỉnh Tuyên Quang    |

th

|    |                       |      |                 |      |                  |
|----|-----------------------|------|-----------------|------|------------------|
| 36 | Bùi Thị Hiếu          | 1989 | Bùi Văn Trình   | 1987 | Tỉnh Phú Thọ     |
| 37 | Lê Thị Lan Hương      | 1996 | Mai Văn Đức     | 1995 | Tỉnh Ninh Bình   |
| 38 | Trần Thị Thuận        | 1993 | Hoàng Văn Tình  | 1987 | Thành phố Hà Nội |
| 39 | Bùi Thị Tâm           | 1994 | Dương Văn Ly    | 1990 | Tỉnh Phú Thọ     |
| 40 | Mông Lan Hương        | 1999 | Lê Đức Mạnh     | 1994 | Tỉnh Cao Bằng    |
| 41 | Cao Thị Minh          | 1985 | Vũ Ngọc Hoàng   | 1977 | Tỉnh Thanh Hóa   |
| 42 | Đỗ Thị Thảo           | 1997 | Cần Đình Chiến  | 1991 | Thành phố Hà Nội |
| 43 | Trần Thị Hồng Thành   | 1990 | Trần Duy Vương  | 1983 | Tỉnh Quảng Trị   |
| 44 | Phạm Thanh Thanh Hiền | 2000 | Trần Xuân Kha   | 1996 | Tỉnh Hưng Yên    |
| 45 | Lò Thị Dung           | 1995 | Lường Văn Phong | 1999 | Tỉnh Sơn La      |
| 46 | Lương Thị Khánh Ly    | 1988 | Nguyễn Văn Tiệp | 1990 | Tỉnh Hưng Yên    |
| 47 | Dương Thị Chuyên      | 1989 | Dương Doãn Xuân | 1988 | Tỉnh Lạng Sơn    |



*Handwritten signature in blue ink.*



**DANH SÁCH 13 CẶP VỢ CHỒNG VÔ SINH, HIỂM MUỘN  
CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

**ĐƯỢC DUYỆT HỖ TRỢ KINH PHÍ LÀM THỤ TINH TRONG ỒNG NGHIỆM (IVF)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-BVBD-KHTH ngày 10/10/2025 của Giám đốc Bệnh viện Bưu điện)*

| Stt | Họ và tên vợ        | Năm sinh vợ | Họ và tên chồng   | Năm sinh chồng | Địa chỉ             |
|-----|---------------------|-------------|-------------------|----------------|---------------------|
| 1   | Trần Thị Phúc       | 1978        | Nguyễn Đình Chí   | 1967           | Thành phố Hà Nội    |
| 2   | Nguyễn Lan Phương   | 2001        | Nguyễn Duy Hiếu   | 1998           | Tỉnh Lào Cai        |
| 3   | Đoàn Thị Hằng       | 1978        | Đỗ Danh Toàn      | 1983           | Tỉnh Bắc Ninh       |
| 4   | Trần Thị Hạnh       | 1979        | Nguyễn Văn Mạnh   | 1970           | Tỉnh Hưng Yên       |
| 5   | Phạm Thị Thu Hương  | 1988        | Lưu Công Khanh    | 1988           | Thành phố Hải Phòng |
| 6   | Hoàng Thị Như Quỳnh | 1997        | Phạm Hữu Nghĩa    | 1993           | Tỉnh Quảng Trị      |
| 7   | Nguyễn Thị Long     | 1989        | Hồ Văn Hùng       | 1987           | Tỉnh Nghệ An        |
| 8   | Lê Thị Giang        | 1999        | Trần Thế Lộc      | 1990           | Tỉnh Nghệ An        |
| 9   | Hà Thị Huyền        | 1985        | Trịnh Thế Anh     | 1982           | Tỉnh Cao Bằng       |
| 10  | Triệu Thị Thu       | 1991        | Nông Văn Lâm      | 1991           | Tỉnh Thái Nguyên    |
| 11  | Nguyễn Thị Mai      | 1994        | Bùi Văn Cương     | 1991           | Tỉnh Phú Thọ        |
| 12  | Bùi Thị Anh         | 1994        | Nguyễn Hữu Quang  | 1991           | Thành phố Hà Nội    |
| 13  | Phạm Thị Duyên      | 1986        | Trịnh Quang Tuyền | 1987           | Thành phố Hải Phòng |

*Handwritten signature*